

Số: 07 /NQ-TA-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (sửa đổi, bổ sung lần thứ bảy, đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/5/2019);
- Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất đã được đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 30/5/2019).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 (báo cáo số 179/BC-TA-HĐQT ngày 16/5/2019 đính kèm), với các chỉ tiêu chính như sau:

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
					=3/2	=3/1
					1	2
1	Nước tiêu thụ	46.648.590 m ³	52.000.000 m ³	55.227.331 m³	106,2	118,4
2	Doanh thu tiền nước	366,690 tỷ	403,520 tỷ	431,283 tỷ	106,9	117,6
	Các chỉ tiêu khác về doanh thu:	đồng	đồng	đồng		
	- Tỷ lệ thực thu đạt	97,8 %	99 %			
	- Giá bán bình quân	7.790 đồng/m ³	7.760 đồng/m ³			

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
					=3/2	=3/1
					1	2
3	Gắn mới đồng hồ nước	46.766 ĐHN	20.000 ĐHN	14.014 ĐHN	70,1	30
4	Thay đồng hồ nước	23.230 ĐHN	22.010 ĐHN	16.548 ĐHN	75,2	71,2
	Trong đó:					
	+ ĐHN cỡ nhỏ	23.217 ĐH	22.000 ĐHN	16.536 ĐHN	75,2	71,2
	+ ĐHN cỡ lớn	13 ĐHN	10 ĐHN	12 ĐHN	120	92,3
5	Đầu tư xây dựng phát triển mạng lưới cấp nước:					
	- Khối lượng	17.258 m	54.613 m	839 m	1,5	4,9
	- Giá trị	33,42 tỷ đồng	84,232 tỷ đồng	3,946 tỷ đồng	4,7	11,8
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	100 %	100 %	100 %	100	100
7	Tỷ lệ nước không doanh thu	17 %	16,5 %	16,39 %	thấp hơn 0,11%	thấp hơn 0,61%
Công tác giảm thất thoát nước:						
a	Di dời ĐHN ra ngoài BDS phục vụ giảm thất thoát nước thương mại	6.293	5.000 địa chỉ	5.243 địa chỉ	104,9	83,3
b	Thay ống nhánh cũ, mục	9.861	5.000 địa chỉ	4.076 địa chỉ	51	81,5
c	Lắp đặt điểm xả cặn	237	150 điểm	201 điểm	134	84,8
d	Sửa chữa điểm xi, bể	3.068	7.000 địa chỉ	2.867 địa chỉ	41	93,4
e	Nâng hộp bảo vệ đồng hồ nước do địa phương đang thi công nâng cấp các tuyến đường, hẻm	-	-	951 địa chỉ	-	-

* Chỉ tiêu chủ yếu về tài chính năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
						= 3/2	= 3/1
						1	2
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	Tỷ đồng	329,782	208,762	208,106	99,69%	63,1%
	Trong đó						

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
						= 3/2	= 3/1
						1	2
a	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	329,254	207,862	206,012	99,11%	62,57%
b	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	312	400	299	74,75%	95,83%
c	Thu nhập khác	Triệu đồng	216	500	1,795	359 %	831,02%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,362	5,500	8,245	149,91%	129,6%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	5,038	4,400	6,438	146,32%	127,79%

* Các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2019:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2019	KH2019/2018 TH(%)	GHI CHÚ
1	Nước tiêu thụ	m3	63.500.000	114,98	
2	Thu tiền nước (thu hộ Tổng Công ty)	Triệu đồng	493.522	114,44	Giá bán BQ = 7.722 đ/m3
3	Gắn mới đồng hồ nước	cái	9.000	64,22	
4	Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	20.000	120,95	
5	Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	18	150,00	
6	Thay đồng hồ nước định kỳ cho khách hàng thuộc địa bàn trạm cấp nước do XNCNSHNT bàn giao	cái	5.000	-	
7	Dự trù cho trường hợp ĐHN bị ngưng	cái	1.500	-	
8	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100,00	100,00	
9	Tỷ lệ nước thất thoát thất thu	%	15,50	-	- Giảm 0,899% so bình quân năm 2018 (16,39%)

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, định hướng hoạt động năm 2019 (báo cáo số 180/BC-TA-HĐQT ngày 16/5/2019 đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 (báo cáo số 07/BC-TA-BKS ngày 16/5/2019 đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán (*Tài liệu đính kèm*).

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (*tờ trình số 08/TTr-TA-BKS đính kèm*)

Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (*tờ trình 181/TTr-TA-HĐQT ngày 16/5/2019 đính kèm*) với các chỉ tiêu chính như sau:

➤ Về trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018

Đơn vị tính: Đồng

DIỄN GIẢI	SỐ BÁO CÁO		CỘNG	Ghi chú
	Năm 2017	Năm 2018		
Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối	1.254.007.743*	6.438.338.407	7.692.346.150	100%
Lợi nhuận còn để lại chưa phân phối	-	614.168.765	614.168.765	7,98%
Quỹ đầu tư phát triển		978.177.385	978.177.385	12,72%
Quỹ khen thưởng	308.360.504	1.191.639.496	1.500.000.000	19,50%
Quỹ phúc lợi	61.697.181	238.302.819	300.000.000	3,90%
Quỹ thưởng Ban QLĐH	61.697.181	238.302.819	300.000.000	3,90%
Cổ tức (8%)	822.252.877	3.177.747.123	4.000.000.000	52%

* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 được bổ sung tăng thêm 1.254.007.743 đồng theo thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An số 21/TB-KV IV ngày 08/01/2019 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV.

➤ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2018 (8% trên vốn Điều lệ) và thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền (dự kiến trong quý II năm 2018).

➤ Các chỉ tiêu chính của kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2019:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)	KH 2019/TH 2018
1	Tổng doanh thu	158.575.000.000	73%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.150.000.000	107%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	5.720.000.000	110%
4	Chia cổ tức	7% đến 9%	

Điều 7. Thông qua Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2019 (*tờ trình 182/TTr-TA-HĐQT ngày 16/5/2019 đính kèm*).

- Điều 8.** Thông qua Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (tờ trình 183/TTr-TA-HĐQT ngày 16/5/2019 đính kèm).
- Điều 9.** Thông qua tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An lần thứ bảy (theo bảng tổng hợp đính kèm tờ trình số 184/TTr-TA-HĐQT ngày 16/5/2019).
- Điều 10.** Thông qua tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (theo bảng tổng hợp đính kèm tờ trình số 185/TTr-TA-HĐQT ngày 16/5/2019).
- Điều 11.** Thông qua tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 (tờ trình 186/TTr-TA-HĐQT ngày 16/5/2019 đính kèm).
- Điều 12.** Bầu bổ sung ông Hồ Lê Minh làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An nhiệm kỳ 2015-2020.
- Điều 13.** Giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Trung An tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD CK Hà Nội;
- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- HĐTV Tcty;
- BGĐ Cty;
- P TCHC đăng website Cty;
- Lưu.

